

Bản án số: 613/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 04/12/2024

V/v “Ly hôn giữa ông N và bà Ng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN X, THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đức Nhì.

2. Bà Phan Thị Mai Khanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ng Linh - Cán bộ Toà án nhân dân QUẬN X, THÀNH PHỐ H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân QUẬN X, THÀNH PHỐ H không tham gia phiên tòa

Ngày 04 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Toà án nhân dân QUẬN X, THÀNH PHỐ H xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 378/2024/TLST-HNGĐ ngày 20/8/2024 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 284/2024/QĐXXST-HGĐ ngày 29/10/2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 220/2024/QĐST-HNGĐ ngày 15/11/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn N – sinh năm 1984 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ thường trú: Thôn 5, xã C, huyện M, tỉnh Đ.

Địa chỉ: Số 981 đường H, phường A, quận B, THÀNH PHỐ H.

- Bị đơn: Bà Nghiêm Đức Ng – sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ thường trú: Số 606 Đường P, Phường 8, QUẬN X, THÀNH PHỐ H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn cũng như bản tự khai ông Nguyễn Văn N trình bày: ông và bà Nghiêm Đức Ng chung sống có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 15, quyển số 01/2009 ngày 23/02/2009 do UBND xã C, huyện M, tỉnh Đ cấp.

Quá trình chung sống hai bên phát sinh nhiều mâu thuẫn do không hợp nhau về tính tình, quan điểm sống, nguyên nhân do bà Ng thường xuyên đánh bài, bỏ bê gia đình, ông đã nhiều lần khuyên can nhưng không được. Từ năm 2009 đến năm 2016 ông và bà Ng sống chung với gia đình bà Ng ở địa chỉ: 606 Đường P, Phường 8, QUẬN X, TP.HCM, cuối năm 2016 ba mẹ vợ bán nhà ông ra ngoài

thuê nhà trọ sống với các con, bà Ng không sống cùng ông và các con, bỏ đi đâu ông không liên lạc được từ cuối năm 2016 cho đến nay, ông đã nhiều lần tìm kiếm, hỏi thông tin nhưng hoàn toàn không có tin tức. Ngày 10/6/2024 Tòa án nhân dân QUẬN X đã ban hành Quyết định giải quyết việc dân sự số 127/2024/QĐST-DS về việc tuyên bố bà Nghiêm Đức Ng, sinh năm 1983, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: 606 Đường P, Phường 8, QUẬN X, THÀNH PHỐ H mất tích. Nay ông xác định không còn tình cảm với bà Nghiêm Đức Ng nên yêu cầu xin được ly hôn để ổn định cuộc sống.

Về con chung: có 02 con Nguyễn Hoàng P (nam) – sinh ngày 13/02/2009 và Nguyễn Thị Ánh T (nữ) – sinh ngày 06/5/2014. Ông N yêu cầu được nhận nuôi 02 con, không yêu cầu bà Ng cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không có.

Bị đơn bà Nghiêm Đức Ng đã bị Tòa án nhân dân QUẬN X tuyên bố mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 127/2024/QĐST-DS ngày 10/6/2024 nên vắng mặt tại phiên tòa. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết các văn bản tố tụng theo thủ tục chung theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Văn N có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nhưng vẫn giữ nguyên các ý kiến đã trình bày tại đơn xin ly hôn và bản khai, ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Hình thức, nội dung đơn yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Văn N thực hiện đúng quy định tại các Điều 189 Bộ luật tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2]. Yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn ông Nguyễn Văn N đối với bị đơn bà Nghiêm Đức Ng có nơi cư trú tại QUẬN X nên căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân QUẬN X, THÀNH PHỐ H có thẩm quyền giải quyết vụ án.

Bị đơn đã bị Tòa án tuyên bố mất tích và vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Văn N và bà Nghiêm Đức Ng có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 là hôn nhân hợp pháp.

[4]. Về yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn:

Quá trình chung sống vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn nên bà Nghiêm Đức Ng đã bỏ nhà đi biệt tích từ năm 2016 đến nay không có tin tức gì. Bà Ng đã bị tuyên bố mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 127/2024/QĐST-DS ngày 10/6/2024 của Tòa án nhân dân QUẬN X. Nay ông Nguyễn Văn N xác định không còn tình cảm với bà Nghiêm Đức Ng và có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Ng. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng

theo thủ tục chung nhưng cũng không có tin tức gì của bà Nghiêm Đức Ng. Qua đó cho thấy mục đích hôn nhân của vợ chồng ông Nguyễn Văn N và bà Nghiêm Đức Ng không đạt được. Căn cứ vào Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử chấp nhận xử cho ông Nguyễn Văn N được ly hôn bà Nghiêm Đức Ng

[5]. Về con chung: ông Nguyễn Văn N và bà Nghiêm Đức Ng có 02 con Nguyễn Hoàng P (nam) – sinh ngày 13/02/2009 và Nguyễn Thị Ánh T (nữ) – sinh ngày 06/5/2014. Ông Nam yêu cầu được nhận nuôi 02 con, không yêu cầu bà Ng cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu giao 02 con chung cho ông Nam trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng vì từ cuối năm 2016 đến nay ông Nam là người trực tiếp nuôi con khi bà Ng bỏ nhà đi không có tin tức. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nam không yêu cầu bà Ng cấp dưỡng nuôi con.

[6]. Về tài sản chung và nợ chung: Ông N khai không có, nên Hội đồng xét xử không xét.

[7]. Về án phí ly hôn ông Nguyễn Văn N phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: ông Nguyễn Văn N và bà Nghiêm Đức Ng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 và Điều 189, Điều 228, Điều 266, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 9, 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 và Điều 85 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 26 của Luật thi hành án dân sự năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.;

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa ông Nguyễn Văn N và bà Nghiêm Đức Ng

(Giấy chứng nhận kết hôn số 15, quyền số 01/2009 ngày 23/02/2009 do UBND xã C, huyện M, tỉnh Đ cấp không còn giá trị kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật).

2. Về con chung: Giao hai con chung tên Nguyễn Hoàng P (nam) – sinh ngày 13/02/2009 và Nguyễn Thị Ánh T (nữ) – sinh ngày 06/5/2014 cho ông Nguyễn Văn N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành

niên. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nam không yêu cầu bà Ng cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nghiêm Đức Ng có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với ông Nguyễn Văn N.

Ông Nguyễn Văn N phải tạo mọi điều kiện cho bà Nghiêm Đức Ng khi đến thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền và lợi ích của con, khi cần thiết thì một hoặc cả hai bên đều có quyền thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bà Nghiêm Đức Ng lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì ông Nguyễn Văn N có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của bà Nghiêm Đức Ng.

3. Về tài sản chung và nợ chung: ông Nam khai không có.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: là 300.000 đồng ông Nguyễn Văn N phải chịu; nhưng được cân trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0010157 ngày 19/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự QUẬN X, THÀNH PHỐ H. Ông Nguyễn Văn N đã nộp đủ án phí.

5. Ông Nguyễn Văn N và bà Nghiêm Đức Ng được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP H;
- VKSND TP H;
- VKSND Q.X;
- CCTHADS Q.X;
- UBND xã C, huyện M, tỉnh Đ;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Thu